

Số: /KH-UBND

Hưng Phú, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn phường Hưng Phú

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Ủy ban nhân dân phường Hưng Phú ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn phường Hưng Phú, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn phường. Góp phần quán triệt, triển khai kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các Phòng, ban, ngành, đoàn thể phường; các cơ quan, đơn vị tại địa phương; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phải được tiến hành khẩn trương, đồng bộ, nghiêm túc, đầy đủ đảm bảo nội dung, nhiệm vụ, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phù hợp với tình hình thực tế của đại phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Xác định tiếp cận pháp luật không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm chủ động của mỗi người dân để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, toàn diện các giải pháp, nhiệm vụ nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thói quen tìm hiểu, sử dụng, tuân theo pháp luật của người dân, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b) Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể phường, các khu vực được bảo đảm các điều kiện để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật.

c) Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong hỗ trợ người dân tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật.

d) Các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp được nâng cao năng lực, phát huy trách nhiệm xã hội trong việc hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật cho người dân.

III. PHẠM VI KẾ HOẠCH

1. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi địa bàn phường.

2. Thời gian thực hiện Kế hoạch từ năm 2025 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Phối hợp khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan.

c) Phối hợp cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Phối hợp củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, Trung tâm hành chính công, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý; phối hợp xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ), các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ), các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

e) Phối hợp tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các Phòng, ban, ngành phường

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục

hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là phối hợp xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ, chú trọng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, người có uy tín tại cộng đồng.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Phối hợp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

đ) Phối hợp xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hoà giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Chi hội Luật gia, Chi nhánh tổ chức hành nghề Luật sư, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm

e) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện theo chuyên đề.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Phối hợp hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường, các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Phối hợp bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục

pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành phường; Các khu vực.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường kết quả triển khai thực hiện Đề án (nội dung báo cáo lồng ghép báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm); kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân phường khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí, truyền thanh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật.

- Đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước theo phân cấp và hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp chủ trì, chủ động phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Các phòng, ban, ngành phường, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, các khu vực

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xây dựng, ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này.

- Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch và điều kiện thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, gửi Ủy ban nhân dân phường tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án do Ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, nội dung được giao tại Kế hoạch và quy định của Luật Ngân sách nhà nước để xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

3. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn phường Hưng Phú. Trong quá trình

thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT.UBND phường;
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường;
- UB.MTTQVN và các thành viên Mặt trận phường;
- Công an phường;
- Các khu vực;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, LNH.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Thành Nhân